TÒA ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2024/HS - ST
Ngày: 26/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tường Vân, bà Mai Thị Trang

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hương Trà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:* Ông Dương Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2024/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST – HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Hồng A, sinh ngày 07 tháng 5 năm 1992, tại huyện C, tỉnh T; Nơi cư trú: tổ dân phố L, thị trấn P, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Phạm Văn S – sinh năm 1967 và bà Trương Thị H – sinh năm 1964; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền sự: Không. Tiền án: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 40/2024/LCĐKNCT ngày 06/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

- *Người bị hại:* Ông Lê Tuấn A1 – sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh T.

Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Đỗ Văn L – sinh năm 1983

Địa chỉ: Khu phố V, thị trấn C, huyện B, tỉnh T.

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 17/6/2024, Phạm Hồng A, sinh năm 1992, trú tại thị trấn P, huyện C, tỉnh T đi xuống huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, để gặp chị N (chị họ của Hồng A) để vay tiền nhưng không được. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Phạm Hồng A đi bộ từ nhà chị N về hướng huyện Vĩnh Lộc để về nhà. Trên đường về do không có tiền nên Phạm Hồng A nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán kiếm tiền chi tiêu cá nhân. Phạm Hồng A đi bộ từ ngã ba đèn xanh, đèn đỏ ở thị trấn Vĩnh Lộc đi ngược lên cửa hàng xăng dầu ở Khu 1, thị trấn Vĩnh Lộc. Khi đi qua cửa hàng bán thiết bị vệ sinh H, địa chỉ 103, đường T, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, thấy chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, màu đen bạc, BKS 36B1 – 270.95 của anh Lê Tuấn A1, sinh năm 1992, trú tại thôn T, xã N, huyện V, đang cắm chìa khóa ở xe, dựng ở trước cửa hàng. Quan sát thấy không có người trông coi nên Hồng A đã đi bộ lại gần, ngồi lên xe lùi ra ngoài, vặn chìa khóa và đề nổ máy xe rồi đi về hướng huyện Cẩm Thủy. Đến khoảng 21 giờ, Hồng A điều khiển xe mô tô về vườn cây của anh trai mình là Phạm Hồng G tại xã C, huyện C cất xe và ngủ lại. Đến khoảng 05 giờ, ngày 18/6/2024, Phạm Hồng A điều khiển xe máy đến cửa hàng buôn bán phế liệu của anh Đỗ Văn L, sinh năm 1983, ở thị trấn C, huyện B vay 900.000 đồng và để lại chiếc xe mô tô cho anh L để làm tin. Số tiền vay được Hồng A ăn uống và chi tiêu hết. Ngày 26/6/2024, khi lực lượng công an đến nhà triệu tập, biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên Phạm Hồng A đã đầu thú tại cơ quan Công an huyện Vĩnh Lộc.

Căn cứ lời khai của Phạm Hồng A, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã làm việc và thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave Alpha, BKS 36B1-270.95 số khung RLHC1209BY070906, số máy HC12E2870080 đã qua sử dụng tạm giữ của anh Đỗ Văn L, chủ cửa hàng buôn bán phế liệu.

Ngày 26/6/2024, Cơ quan điều tra đã Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Lộc xác định giá trị của tài sản chiếc xe máy bị Phạm Hồng A trộm cắp. Tại bản kết luận số 09/2024/KL-HĐĐGTS ngày 26/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá, kết luận giá trị tài sản định giá tại thời điểm bị chiếm đoạt như sau: *01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave Alpha, BKS 36B1-270.95 số khung RLHC1209BY070906, số máy HC12E2870080 có giá trị 6.500.000đ (sáu triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Ngày 28/6/2024, Cơ quan điều tra trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an

tỉnh Thanh Hóa giám định kỹ thuật số điện tử là các đoạn video thu giữ được trong vụ án. Kết quả, tại Bản kết luận số 2659/KL-KTHS ngày 18/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: "*không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 01 (một) tệp video của một USB gửi giám định"*.

Quá trình điều tra, Phạm Hồng A đã đầu thú, thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi "Trộm cắp tài sản" của mình tại cửa hàng bán thiết bị vệ sinh H. Lời khai của Phạm Hồng A phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, biên bản xác định hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc đã thu thập được có trong hồ sơ.

Vật chứng vụ án: Sau khi điều tra, làm rõ, Cơ quan CSĐT đã xử lý các vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ trong vụ án như sau: Trả lại cho anh Lê Tuấn A1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave Alpha, BKS 36B1-270.95 số khung RLHC1209BY070906, số máy HC12E2870080 đã qua sử dụng.

Đối với đoạn video thu giữ trong vụ án đã mang đi giám định, hiện tại đang được niêm phong và lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Người bị hại anh Lê Tuấn A1 đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Bị cáo đã trả lại số tiền 900.000đồng vay của anh Đỗ Văn L, anh L đã nhận tiền đầy đủ, không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 33/CT- VKSVL ngày 05/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Phạm Hồng A về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS.

-Tuyên bố: Phạm Hồng A phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Xử phạt: Phạm Hồng A từ 07 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Hồng A.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Lê Tuấn A1 đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Bị cáo đã trả lại số tiền

900.000đồng vay của anh Đỗ Văn L, anh L đã nhận tiền đầy đủ, không yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Hồng A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đủ sơ sở kết luận: Vào chiều ngày 17/6/2024, tại của hàng bán thiết bị vệ sinh H ở khu 1, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, Phạm Hồng A đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave Alpha BKS 36B1-270.95 của anh Lê Tuấn A1, sinh năm 1992, trú tại xã N, huyện V. Tài sản mà Phạm Hồng A trộm cắp có giá trị 6.500.000đ (sáu triệu năm trăm nghìn đồng). Hành vi của Phạm Hồng A đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Phạm Hồng A về tội "Trộm cắp tài sản" là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một người công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời mang tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã đến Cơ quan công an để đầu thú, bị cáo đã có thời gian tham gia quân ngũ, có bố là người có công với cách mạng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có ông ngoại đã có thời gian tham gia dân công hoả tuyến. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 BLHS.

[5] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhất thời phạm tội. Trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội là phù hợp với quy định tại Điều 65 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do, công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản, có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, HĐXX xét thấy không áp dụng khoản 5 Điều 173 BLHS để phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo Phạm Hồng A là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Lê Tuấn A1 đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Bị cáo đã trả lại số tiền 900.000đồng vay của anh Đỗ Văn L, anh L đã nhận tiền đầy đủ, không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave Alpha, BKS 36B1-270.95 số khung RLHC1209BY070906, số máy HC12E2870080 đã qua sử dụng quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Lê Tuấn A1. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lê Tuấn A1 là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với đoạn video liên quan đến vụ án được trích xuất từ camera của cửa hàng thiết bị vệ sinh H là dữ liệu điện tử nên lưu hồ sơ vụ án.

[9] Các tình tiết khác của vụ án:

Đối với chủ cơ sở cơ sở mua bán phế liệu Đỗ Văn L không quen biết Phạm Hồng A, không biết tài sản chiếc xe máy do Hồng A trộm cắp mà có, Hồng A chỉ nói là đi làm công trình ở thị trấn C, huyện B vay của L số tiền 900.000 đồng và để lại chiếc xe máy làm tin. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với anh Phạm Hồng G, quá trình điều tra xác định anh G không biết việc Phạm Hồng A thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cũng như việc Hồng A để xe mô tô trộm cắp và ngủ tại chòi canh ở vườn cây của mình. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với anh Phạm Hồng G.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Phạm Hồng A phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Hồng A 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/9/2024).

Giao bị cáo cho UBND thị trấn P, huyện C, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Hồng A.

- Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự. Lưu hồ sơ vụ án dữ liệu điện tử là đoạn video liên quan đến vụ án được trích xuất từ camera của cửa hàng thiết bị vệ sinh Hoàng Phát.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Hồng A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014

thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hương Giang